

Kiểm Tra 15' Tiếng Anh

Câu 1 Từ "fox" có nghĩa là gì?

A. cáo

B. sói

C. khủng long

D. cua

Câu 2 Từ "wolf" có nghĩa là gì?

A. cáo

B. sói

C. khủng long

D. cua

Câu 3 Từ "dinosaur" có nghĩa là gì?

A. cáo

B. sói

C. khủng long

D. cua

Câu 4 Từ "crab" có nghĩa là gì?

A. cáo

B. sói

C. khủng long

D. cua

Câu 5 Từ "snail" có nghĩa là gì?

A. ốc sên

B. ếch

C. cóc

D. sứa

Câu 6 Từ "frog" có nghĩa là gì?

A. ốc sên

B. ếch

C. cóc

D. sứa

Câu 7 Từ "toad" có nghĩa là gì?

A. ốc sên

B. ếch

C. cóc

D. sứa

Câu 8 Từ "jelly fish" có nghĩa là gì?

A. ốc sên

B. ếch

C. cóc

D. sứa

Câu 9 Từ "camel" có nghĩa là gì?

A. lạc đà

B. đại bàng

C. dê

D. ngỗng

Câu 10 Từ "eagle" có nghĩa là gì?

A. lạc đà

B. đại bàng

C. dê

D. ngỗng

Câu 11 Từ "goat" có nghĩa là gì?

A. lạc đà

B. đại bàng

C. dê

D. ngỗng

Câu 12 Từ "goose - geese" có nghĩa là gì?

A. lạc đà

B. đại bàng

C. dê

D. ngỗng

Câu 13 Từ "owl" có nghĩa là gì?

A. cú

B. rùa

C. ngựa

D. nhím

Câu 14 Từ "turtle - tortoise" có nghĩa là gì?

A. cú

B. rùa

C. ngựa

D. nhím

Câu 15 Từ "horse - zebra" có nghĩa là gì?

A. cú

B. rùa

C. ngựa

D. nhím

Câu 16 Từ "hedhodge" có nghĩa là gì?

A. cú

B. rùa

C. ngựa

D. nhím

Câu 17 Từ "python" có nghĩa là gì?

A. rắn

B. chuột

C. muỗi

D. ruồi

Câu 18 Từ "mouse - mice" có nghĩa là gì?

A. rắn

B. chuột

C. muỗi

D. ruồi

Câu 19 Từ "mosquito" có nghĩa là gì?

A. rắn

B. chuột

C. muỗi

D. ruồi

Câu 20 Từ "fly" có nghĩa là gì?

A. trăn

B. chuột

C. muỗi

D. ruồi

Câu 21 Từ "dragonfly" có nghĩa là gì?

A. chuồn chuồn

B. châu chấu

C. hồng hạc

D. hươu nai

Câu 22 Từ "grasshopper" có nghĩa là gì?

A. chuồn chuồn

B. châu chấu

C. hồng hạc

D. hươu nai

Câu 23 Từ "flamingo" có nghĩa là gì?

A. chuồn chuồn

B. châu chấu

C. hồng hạc

D. hươu nai

Câu 24 Từ "deer" có nghĩa là gì?

A. chuồn chuồn

B. châu chấu

C. hồng hạc

D. hươu nai

Câu 25 Từ "hippo" có nghĩa là gì?

A. hà mã

B. kỹ sư

C. kiến trúc sư

D. thợ mộc

Câu 26 Từ "engineer" có nghĩa là gì?

A. hà mã

B. kỹ sư

C. kiến trúc sư

D. thợ mộc

Câu 27 Từ "architect" có nghĩa là gì?

A. hà mã

B. kỹ sư

C. kiến trúc sư

D. thợ mộc

Câu 28 Từ "carpenter" có nghĩa là gì?

A. hà mã

B. kỹ sư

C. kiến trúc sư

D. thợ mộc

Câu 29 Từ "mechanic" có nghĩa là gì?

A. thợ cơ khí

B. thợ sửa ống nước

C. kế toán

D. thư kí

Câu 30 Từ "plumber" có nghĩa là gì?

A. thợ cơ khí

B. thợ sửa ống nước

C. kế toán

D. thư kí

Câu 31 Từ "accountant" có nghĩa là gì?

A. thợ cơ khí

B. thợ sửa ống nước

C. kế toán

D. thư kí

Câu 32 Từ "secretary - clerk" có nghĩa là gì?

A. thợ cơ khí

B. thợ sửa ống nước

C. kế toán

D. thư kí

Câu 33 Từ "cashier" có nghĩa là gì?

A. thủ quỹ

B. giám đốc

C. họa sĩ

D. diễn viên

Câu 34 Từ "manager - director" có nghĩa là gì?

A. thủ quỹ

B. giám đốc

C. họa sĩ

D. diễn viên

Câu 35 Từ "artist - painter" có nghĩa là gì?

- A. thủ quỹ
- B. giám đốc
- C. họa sĩ
- D. diễn viên

Câu 36 Từ "actor - actress" có nghĩa là gì?

- A. thủ quỹ
- B. giám đốc
- C. họa sĩ
- D. diễn viên

Câu 37 Từ "waiter - waitress" có nghĩa là gì?

- A. bồi bàn
- B. tiếp viên hàng không
- C. bác sĩ phẫu thuật
- D. bác sĩ thú y

Câu 38 Từ "flight attendant" có nghĩa là gì?

- A. bồi bàn
- B. tiếp viên hàng không
- C. bác sĩ phẫu thuật
- D. bác sĩ thú y

Câu 39 Từ "surgeon" có nghĩa là gì?

- A. bồi bàn
- B. tiếp viên hàng không
- C. bác sĩ phẫu thuật
- D. bác sĩ thú y

Câu 40 Từ "vet" có nghĩa là gì?

- A. bồi bàn
- B. tiếp viên hàng không
- C. bác sĩ phẫu thuật
- D. bác sĩ thú y

Câu 41 Từ "dentist" có nghĩa là gì?

- A. nha sĩ
- B. lái xe
- C. đầu bếp
- D. người bán hoa

Câu 42 Từ "driver - chauffer" có nghĩa là gì?

- A. nha sĩ
- B. lái xe
- C. đầu bếp
- D. người bán hoa

Câu 43 Từ "cook - chef" có nghĩa là gì?

- A. nha sĩ
- B. lái xe
- C. đầu bếp
- D. người bán hoa

Câu 44 Từ "florist" có nghĩa là gì?

- A. nha sĩ
- B. lái xe
- C. đầu bếp
- D. người bán hoa

Câu 45 Từ "**vender**" có nghĩa là gì?

A. người bán hàng rong

B. người bán thịt

C. nhà báo

D. thợ điện

Câu 46 Từ "**butcher**" có nghĩa là gì?

A. người bán hàng rong

B. người bán thịt

C. nhà báo

D. thợ điện

Câu 47 Từ "**journalist**" có nghĩa là gì?

A. người bán hàng rong

B. người bán thịt

C. nhà báo

D. thợ điện

Câu 48 Từ "**electrician**" có nghĩa là gì?

A. người bán hàng rong

B. người bán thịt

C. nhà báo

D. thợ điện

Câu 49 Từ "**businessman**" có nghĩa là gì?

A. doanh nhân

B. người ăn xin

C. thợ điện

D. nhà báo

Câu 50 Từ "beggar" có nghĩa là gì?

A. doanh nhân

B. người ăn xin

C. thợ điện

D. nhà báo

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app